**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6**

**NĂM HỌC 2022- 2023**

**I. NỘI DUNG ÔN TẬP**

Các đơn vị kiến thức đã học từ bài 1 đến đến bài 15

**II. HÌNH THỨC THI :**

**- 70% Trắc nghiệm – 30% Tự luận**

**- Thời gian thi: 60 phút**

**III. MỘT SỐ CÂU HỎI ÔN TẬP**

* **Phần 1: Một số nội dung ôn tập chính**

Bài 1: Giới thiệu về KHTN

+ Nêu khái niệm?

+ Các lĩnh vực chủ yếu?

+ Vai trò?

Bài 2: An toàn trong phòng thực hành

+ Nêu một số quy định an toàn trong phòng TH ?

Bài 3,4: Kính lúp – Kính hiển vi quang học

Kẻ và hoàn thành bảng sau

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Kính lúp | Kính hiển vi quang học |
| Cấu tạo |  |  |
| Công dụng |  |  |
| Cách sử dụng |  |  |
| bảo quản |  |  |

Bài 5,6,7,8: Các phép đo

Kẻ và hoàn thành bảng sau

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Độ dài | Khối lượng | Thời gian | Nhiệt độ |
| Đơn vị hợp pháp |  |  |  |  |
| Các đơn vị khác |  |  |  |  |
| Dụng cụ đo |  |  |  |  |
| Các bước đo |  |  |  |  |

Giới hạn đo, độ chia nhỏ nhất là gì?

Bài 9: Sự đa dạng của chất

+ Nêu khái niệm vật sống, vật không sống, vật thể tự nhiên, vật thể nhân tạo?

+ Nêu tính chất vật lí, tính chất hóa học?

Bài 10: Các thể của chất và sự chuyển thể

+ Kể tên các thể cơ bản của chất? Mỗi thể của chất đều có tính chất gì khác nhau?

+ Nêu được khái niệm về sự nóng chảy;đông đặc; sự bay hơi; sự ngưng tụ.

Bài 11 : Oxygen – Không khí

+ Nêu tính chất Vật lí và tầm quan trọng của Oxygen

+ Nêu thành phần của không khí

+ Vai trò của không khí

Bài 12: Một số vật liệu

+ Nêu tính chất của một số vật liệu

Bài 13: Một số nguyên liệu

+ Kể tên một số loại nguyên liệu

Bài 14: Một số nhiên liệu

+ Tính chất, ứng dụng của một số nhiên liệu

Bài 15: Một số lương thực, thực phẩm

+ Vai trò

+ Các nhóm chất dinh dưỡng

* **Phần 2. Một số câu hỏi tự luận:**

**Câu 1:** Đề xuất phương án kiểm chứng kim loại có tính dẫn nhiệt.

**Câu 2:** Hãy nêu các biện pháp để sử dụng bếp gas an toàn.

**Câu 3:** Nguyên nhân gây ô nhiễm không khí trong nhà? Phân tích những tác hại của khói thuốc lá tới sức khỏe con người ?

**Câu 4:** An ninh năng lượng là gì? Tại sao việc đảm bảo an ninh năng lượng hiện nay đều đưc các quốc gia trên thế giới đều quan tâm?

**Câu 5:** Tại sao phải sử dụng các nhiên liệu tái tạo thay thế dần các nguồn nhiên liệu hoá thạch?

**Câu 6:** Em hãy chỉ ra các dấu hiệu ( mùi, màu sắc,…) cho thấy cơm đã bị thiu. Em hãy đề xuất cách bảo quản lương thực đã được nấu chín ( cơm, cháo).

* P**hần 3. Một số câu hỏi trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Dụng cụ ở hình bên tên gọi là gì và thường dùng để làm gì?

1. Ống pipette, dùng lấy hoá chất.
2. Ống bơm tiêm, dùng chuyền hoá chất cho cây trồng.
3. Ống bơm hoá chất, đụng để làm thí nghiệm.
4. Ống bơm khí dùng để bơm không khí vào ống nghiệm.

**Câu 2.** Trong quả chanh có chứa chất nào?

1. citric acid.
2. nước, citric acid.
3. nước, citric acid, tép chanh.
4. nước chanh.

**Câu 3.** Nhiên liệu nào sau đây **không** được chế biến từ dầu mỏ?

1. Khí hóa lỏng
2. Xăng.
3. Dầu Diesel.
4. Than.

**Câu 4.** Muốn đo độ dài cuốn SGK KHTN 6 một cách thuận lợi nhất nên dùng

1. Thước có GHĐ 100m và ĐCNN 1cm.
2. Thước có GHĐ 30cm và ĐCNN 1mm.
3. Thước có GHĐ 10m và ĐCNN 1mm.
4. Thước có GHĐ 50m và ĐCNN 1cm.

**Câu 5.** Thành phần chính của đá vôi là

1. Sắt.
2. Đồng.
3. Calcium carbonate.
4. Sodium carbonate.

**Câu 6.** Cân một túi gạo, kết quả đo là 2089 g. ĐCNN của cân đã dùng là

**A.** 1 g. **B.** 2 g.

**C.** 3 g. **D.** 5 g.

**Câu 7.** Cho các bước đo độ dài gồm:

1. Đặt thước dọc theo chiều dài cần đo, vạch số 0 của thước ngang với một đầu của vật.
2. Ước lượng chiều dài cần đo để chọn thước đo thích hợp.
3. Đọc kết quả theo vạch chia gần nhất với đầu kia của vật.
4. Ghi kết quả đo theo ĐCNN của thước.
5. Mắt nhìn theo hướng vuông góc với cạnh thước ở đầu kia của vật. Để đo độ dài của vật ta cần thực hiện theo thứ tự nào sau đây?

**A.** (2), (1), (5), (3), (4) **B.** (3), (2), (1). (4), (5)

**C.** (2), (1), (3), (4), (5) **D.** (2), (3), (1), (5), (4)

**Câu 8.** Cho hai nhiệt kế rượu và thủy ngân. Dùng nhiệt kế nào có thể đo được nhiệt độ của nước đang sôi? Cho biết nhiệt độ sôi của rượu và thủy ngân lần lượt là 80oC và 357oC.

1. Nhiệt kế thủy ngân.
2. Không thể dùng nhiệt kế thủy ngân và nhiệt kế rượu.
3. Nhiệt kế rượu.
4. Cả nhiệt kế thủy ngân và nhiệt kế rượu.

**Câu 9.** Khi dùng đá vôi để sản xuất xi măng thì đá vôi được gọi là

**A.** vật liệu. **B.** nhiên liệu.

**C.** nguyên liệu. **D.** phế liệu.

**Câu 10.** Ngô, khoai sẽ cung cấp chất dinh dưỡng nào nhiều nhất cho cơ thể?

**A.** Carbohydrate (chất đường, bột). **B.** Protein (chất đạm).

**C.** Lipit (chất béo). **D.** Vitamin.

**Câu 11.** Lĩnh vực nào sau đây **không** thuộc vể khoa học tự nhiên (KHTN)?

A. Sinh Hoá. B.Thiên văn. c.Lịch sử. D. Địa chất.

**Câu 12.** Đối tượng nghiên cứu nào sau đây là của khoa học tự nhiên?

1. Nghiên cứu về tâm lí của vận động viên bóng đá.
2. Nghiên cứu về lịch sử hình thành vũ trụ.
3. Nghiên cứu về ngoại ngữ.
4. Nghiên cứu về luật đi đường.

**Câu 13.** Kính lúp đơn giản

1. gồm một tấm kính lồi (dày ở giữa, mỏng ở mép viền).
2. gồm một tấm kính lõm (mỏng ở giữa, dày ở mép viền).
3. gồm một tấm kính một mặt phẳng, một mặt lõm (mỏng ở giữa, dày ở mép viền)
4. gồm một tấm kính hai mặt phẳng đều nhau.

**Câu 14.** Công việc nào dưới đây **không** phù hợp với việc sử dụng kính lúp?

A. Người già đọc sách. B. Sửa chữa đồng hổ.

C. Khâu vá. D. Quan sát một vật ở rất xa.

**Câu 15.** Sử dụng kính lúp có thể phóng to ảnh lên tới

A. 20 lẩn. B. 200 lẩn. C. 500 lần. D. 1 000 lẩn.

**Câu 16.** Hãy đổi những khối lượng sau đây ra đơn vị kilôgam (kg).

650 g = ... kg; 2,4 tạ =... kg;

3,07 tấn = ... kg; 12 yến =... kg; 12 lạng =...kg.

**Câu 17.** Hiện tượng tự nhiên nào sau đây là do hơi nước ngưng tụ?

A. Tạo thành mây. B. Gió thổi. c. Mưa rơi. D. Lốc xoáy.

**Câu 18.** Sự chuyển thể nào sau đây xảy ra tại nhiệt độ xác định?

A. Ngưng tụ. B. Hoáhơi. c. Sôi. D. Bay hơi.

**Câu 19.** Một số chất khí có mùi thơm toả ra từ bông hoa hồng làm ta có thể  
ngửi thấy mùi hoa thơm. Điểu này thể hiện tính chất nào của thể khí?

1. Dễ dàng nén được. B. Không có hình dạng xác định.

C. Có thể lan toả trong không gian theo mọi hướng. D. Không chảy được.

**Câu 20.** Quá trình nào sau đây cần oxygen?

A. Hô hấp. B. Quang hợp. C. Hoà tan. D. Nóng chảy.

**Câu 21.** Phát biểu nào sau đây đúng?

1. Khí oxygen không tan trong nước.
2. Khí oxygen sinh ra trong quá trình hô hấp của cây xanh.

C. ở điều kiện thường, oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị.  
D. Cần cung cấp oxygen để dập tắt đám cháy.

**Câu 22.** Khí nào sau đây tham gia vào quá trình quang hợp của cây xanh?

A. Oxygen. B. Nitrogen. c. Khí hiếm. D. Carbon dioxide.

**Câu 23.** Nitrogen trong không khí có vai trò nào sau đây?

A. Cung cấp đạm tự nhiên cho cây trổng. B. Hình thành sấm sét.

C. Tham gia quá trình quang hợp của cây. D.Tham gia quá trình tạo mây.

**Câu 24.** Trong các vật liệu sau, vật liệu nào dẫn điện tốt?

A.Thuỷtinh. B.Gốm. c. Kim loại. D. Cao su.

**Câu 25.** Khi khai thác quặng sắt, ý nào sau đây là **không** đúng?

1. Khai thác tiết kiệm vì nguồn quặng có hạn.
2. Tránh làm ô nhiễm môi trường.

C.Nên sử dụng các phương pháp khai thác thủ công.

D. Chế biến quặng thành sản phẩm có giá trị để nâng cao hiệu quả kinh tế.

**Câu 26.** Nguyên liệu nào sau đây được sử dụng trong lò nung vôi?

A. Đá vôi. B. Cát. C. Gạch. D. Đất sét.

**Câu 27.** Nhiên liệu hoá thạch

1. là nguồn nhiên liệu tái tạo.
2. là đá chứa ít nhất 50% xác động và thực vật.

C. chỉ bao gổm dầu mỏ, than đá.

D. là nhiên liệu hình thành từ xác sinh vật bị chôn vùi và biến đổi hàng triệu  
năm trước.

**Câu 28.** Thành phần của không khí theo tỉ lệ về thể tích là:

A. 78% nitơ, 1% oxi, 21% cacbondioxit, hơi nước và các khí khác.

B. 78% oxi, 21% nito, 1% cacbondioxit, hơi nước và các khí khác.

C. 78% nitơ, 21% oxi, 1% cacbondioxit, hơi nước và các khí khác.

D. đáp án khác

**Câu 29.** Nếu không may bị hoá chất rơi vào cơ thể hoặc quần áo thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

A. Đưa ngay ra trung tâm y tế cấp cứu, B. Hô hấp nhân tạo.

C. Lấy lá cây thuốc bỏng ép ngay vào vị trí đó D. Rửa sạch bằng nước ngay lập tức.

**Câu 30.** Vật liệu thường được dùng làm ghế tựa là;

A. Nhựa, gỗ B. Gỗ, kim loại C. Kim loại, nhựa D. Nhựa, gỗ, kim loại

**Câu 31.** Nhóm nhiên liệu nào sau đây gồm toàn nhiên liệu lỏng

A. Than, xăng, dầu hỏa B. Xăng, dầu hỏa, cồn

C. gas, gỗ, khí thiên nhiên D. Xăng, dầu hỏa, cồn khô

**Câu 32.** Tính chất vật lí của oxygen là:

A. Chất khí, không màu, không mùi B. Ít tan trong nước

C. Nặng hơn không khí D. Cả A, B, C

**Câu 33.** Chất khí là tác nhân chính gây hiệu ứng nhà kính là:

A. Oxygen B. Sulfur dioxide C. carbon dioxide D. Khí nitrogen

**Câu 34.** Kim loại đồng được dùng làm dây dẫn điện, nồi đun nấu vì:

A. dẫn điện tốt B. Không dẫn điện C. dẫn nhiệt tốt D. Cả A, C

**Câu 35.** Quặng bauxite ( bôxit) được dùng làm nguyên liệu để sản xuất?

A. Đồng B. Kẽm C. Nhôm D. Chì

**Câu 36.** . Nguồn năng lượng có thể thay thế nguồn năng lượng từ nhiên liệu hóa thạch là

A. Năng lượng mặt trời, năng lượng gió. B. Dầu mỏ, thủy điện.

C. Năng lượng sinh học, khí thiên nhiên. D. Củi, dầu mỏ.

**Câu 37.** Lợi ích của việc sử dụng nhiên liệu hiệu quả, an toàn:

A. Tránh cháy nổ gây nguy hiểm đến con người và tài sản.

B. Giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

C. Làm cho nhiên liệu cháy hoàn toàn và tận dụng lượng nhiệt do quá trình cháy tạo ra.

D. Tất cả các phương án trên.

**Câu 38.** Chỉ ra đâu là tính chất hóa học của chất:

A. Đường tan vào nước B. tuyết tan

C. Kem chảy lỏng khi để ngoài trời D. Cơm để lâu bị mốc

**Câu 39.** Hiện tượng tự nhiên nào sau đây là do hơi nước ngưng tụ

A. Tạo thành mây B. Mưa rơi C. Gió thổi D. lốc xoáy

**Câu 40** . Các thực phẩm như: thịt, cá, trứng, sữa có chứa nhiều loại chất dinh dưỡng nào?

A. Vitamin B. lipit ( chất béo) C. Protein ( chất đạm) D. Chất khoáng

**Câu** **41.** Nhóm củ, quả nào dưới đây cung cấp nhiều vitamin A?

A. Khoai tây, su hào B. Cà rốt, cà chua

C. Bí đao, khoai lang D. Cà tím, cà chua

**Câu 42.** Trong gia đình em, có rác thải là giấy vụn, sách báo cũ, chai lọ, vỏ lon..Em sẽ làm gì để xử lí đồ dùng bỏ đi này?

A. Làm giấy gói B. đóng góp kế hoạch nhỏ cho nhà trường

C. Bán cho hàng đồng nát để tái chế D. Cả A, B, C

**Câu 43.** Đơn vị đo khối lượng trong hệ thống đo lường chính thức ở nước ta là

A. tấn.

B. miligam.

C. kilôgam.

D. gam.

**Câu 44.** Để xác định thành tích của 1 vận động viên chạy 100 m người ta phải sử dụng loại đồng hồ nào sau đây?

A. Đồng hồ quả lắc.

B. Đồng hồ bấm giây.

C. Đồng hồ treo tường.

D. Đồng hồ cát.

**Câu 45.** Nhiệt độ bình thường của cơ thể người là:

1. 35 độ C
2. 36,5 độ C
3. 38 độ C
4. 42 độ C

**Câu 46.** Tất cả các trường hợp nào sau đây đều là chất?

A. Đường mía, muối ăn, con dao.

B. Con dao, đôi đũa, cái thìa nhôm.

C. Nhôm, muối ăn, đường mía.

D. Con dao, đôi đũa, muối ăn.

**Câu 47.** Chất ở thể nào có hình dạng cố định?

A. Thể rắn. B. Thể lỏng.

C. Thể khí D. Thể dẻo.

**Câu 48.** Chất ở thể nào thì có thể rót được và chảy tràn trên bề mặt?

A. Thể rắn B. Thể lỏng

C. Thể khí D. Thể dẻo

**Câu 49.** Ta có thể bơm không khí vào trong lốp xe cho tới khi lốp xe căng lên vì:

1. Dễ bị nén C. Có hình dạng xác định
2. Khó nén D. Tát cả các phương án trên

**Câu 50.** Ta có thể đi trên mặt nước đóng băng đủ dày. Điều này thể hiện tính chất gì của thể rắn?

A. Có hình dạng xác định B. Khó bị nén

C. Không chảy được D. Tất cả đáp án trên

*Chúc các con ôn tập tốt và đạt kết quả cao!*